

Số: 960/2020/QĐST-VHNGĐ

*Bình Thạnh, ngày 30 tháng 7 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 92, ngày 31 tháng 8 năm 2016 do Ủy ban nhân dân xã Long Thuận, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp cấp cho bà Phạm Thị Hoàng T và ông Trần Thanh L.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 916/2020/TLST- VHNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Bà **Phạm Thị Hoàng T**, sinh năm 1986.

Hộ khẩu thường trú: Ngõ Tất Tổ, Phường 22, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông **Trần Thanh L**, sinh năm 1987.

Hộ khẩu thường trú: xã Long Thuận, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Hoàng T và ông Trần Thanh L thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Phạm Thị Hoàng T và ông Trần Thanh L có 01 con chung tên Trần Phạm Bảo T, sinh ngày 24/01/2016. Bà Tg và ông L thống nhất bà Trang là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trần Phạm Bảo T.

Ông L được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi cần thiết, có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng việc nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Phạm Thị Hoàng T và ông Trần Thanh L thống nhất, ông L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 3.000.000 (ba triệu) đồng. Thi hành từ ngày 01/8/2020 cho đến khi trẻ Trần Phạm Bảo T đủ 18 tuổi. Thi hành tại cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, nếu bà T có đơn yêu cầu thi hành án mà ông L chậm thực hiện việc cấp dưỡng số tiền trên thì ông L còn phải trả thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Bà T và ông L cùng xác định không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Bà T và ông L cùng xác định không có nợ chung.

**3. Về lệ phí:** Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, bà Phạm Thị Hoàng T và ông Trần Thanh L thỏa thuận nộp nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà bà T và ông L đã nộp theo biên lai thu số 0087832 ngày 24/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh; bà T và ông L đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh;
- UBND xã Long Thuận ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu VP...

**THẨM PHÁN**

**Lê Phú Hạnh**